

Số: 182 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 19 tháng 11 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019), Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau thông qua dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 làm căn cứ chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích

Đề ra mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 để các cấp, các ngành, đơn vị chức năng trong tỉnh triển khai thực hiện.

2. Quan điểm chỉ đạo

Bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước để chỉ đạo thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau năm 2022.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Thực hiện sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết, sau đó gửi lấy ý kiến đóng góp của các đơn vị; kết quả có 30/35 đơn vị tham gia đóng góp ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để thảo luận, biểu quyết nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị quyết theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 có 04 Điều.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Mục tiêu tổng quát

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tập trung tận dụng tốt các cơ hội và thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện có hiệu quả 3 đột phá chiến lược của tỉnh, trọng tâm là đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ. Tiếp tục tái cơ cấu lại kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng và nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và thích ứng của nền kinh tế; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ, ứng dụng công nghệ số. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội và đảm bảo đời sống của nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; mở rộng quan hệ đối ngoại.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 6,5 - 7%.
- (2) Cơ cấu kinh tế:
 - Nưg, nông, lâm nghiệp chiếm 32,7%;
 - Công nghiệp, xây dựng chiếm 30,2%;
 - Dịch vụ chiếm 32,8%;
 - Thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm chiếm 4,3%.
- (3) Tổng vốn đầu tư xã hội đạt 21.000 tỷ đồng.
- (4) Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.100 triệu USD.
- (5) Thu ngân sách đạt 4.401 tỷ đồng.
- (6) Chi ngân sách đạt 10.640 tỷ đồng.
- (7) Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 30%.
- (8) Tỷ lệ hộ nghèo giảm tối thiểu 0,5% (theo chuẩn nghèo mới).
- (9) Tỷ lệ lao động ngư - nông - lâm nghiệp trong cơ cấu lao động đạt 46%.
- (10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 54%.
- (11) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội tối thiểu đạt 5-6%
- (12) Giải quyết việc làm cho 39.700 người.
- (13) Số giường bệnh/vạn dân đạt 30,5 giường.
- (14) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%.
- (15) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 96%.

(16) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 6,5%.

(17) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 87%.

(18) Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 64,6% (53 xã), trong đó 9,43% (05 xã) đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (trên tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới).

(19) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 94,5%.

(20) Tỷ lệ rác thải đô thị và khu, cụm công nghiệp được thu gom xử lý đạt 87%.

(21) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 85,7%.

(22) Tỷ lệ che phủ rừng và cây phân tán đạt 26%.

2.3. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

a) Tập trung thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Hướng dẫn tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Chủ động xây dựng và tổ chức lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả COVID-19 trên cơ sở độ bao phủ vắc xin, năng lực đáp ứng của hệ thống y tế và diễn biến dịch bệnh. Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống dịch COVID-19 của Chính phủ sau khi ban hành, tạo điều kiện thuận lợi thực hiện Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung đầu tư, từng bước hiện đại hóa, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, các đội phản ứng nhanh, trạm y tế lưu động, tổ COVID-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh theo phương châm “xã, phường, thị trấn là pháo đài, người người dân là chiến sỹ”.

- Đẩy nhanh và hoàn thành mục tiêu tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, triển khai tiêm mũi tăng cường và thực hiện kế hoạch tiêm vắc-xin cho trẻ em thận trọng, an toàn, khoa học.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế trong tình hình mới. Phát huy vai trò trung tâm và nâng cao tính chủ động của doanh nghiệp trong tổ chức sản xuất và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Áp dụng các biện pháp quản lý, kiểm soát dịch bệnh phù hợp với tình hình thực tế (5K + vắc-xin + điều trị + khoa học công nghệ và ý thức trách nhiệm của người dân).

b) Thực hiện cơ cấu lại kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng tăng trưởng và nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Tập trung hoàn thiện và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư.

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022; sớm khởi công các dự án, công trình trọng điểm, quan trọng của tỉnh.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước. Thực hiện cơ cấu thu, chi ngân sách nhà nước phù hợp, hiệu quả; có giải pháp bảo đảm tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng. Đảm bảo nguồn vốn cho vay và tăng cường mở rộng quy mô hoạt động tín dụng đến mọi thành phần kinh tế, thực thi đa dạng hóa các loại hình tín dụng trên cơ sở chất lượng - hiệu quả - an toàn, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn.

- Thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, hiệu quả, bền vững. Phát triển, tổ chức sản xuất các ngành hàng chủ lực của tỉnh theo hướng hiệu quả, bền vững, quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phát triển công nghiệp tập trung vào những ngành tinh có thế mạnh, như chế biến nông, lâm nghiệp và thủy sản. Đa dạng hóa sản phẩm chế biến, tăng tỷ trọng chế biến sâu, chế biến tinh, chế biến công nghệ cao. Huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và Khu kinh tế Năm Căn. Tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng phát triển năng lượng tái tạo phù hợp với định hướng phát triển và đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt dự án đầu tư.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, tích cực tham gia các hội chợ, hội thảo khoa học, diễn đàn... trong nước và quốc tế; tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu; chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng giảm dần mặt hàng sơ chế, đẩy mạnh xuất khẩu những mặt hàng tinh chế, có giá trị gia tăng cao. Nâng cao năng lực hội nhập của doanh nghiệp, tận dụng tối đa các ưu đãi từ các hiệp định thương mại tự do để đẩy mạnh xuất khẩu.

- Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình kinh tế số, các hình thức trực tuyến, thương mại điện tử theo hướng kết hợp chặt chẽ, đan xen với các loại hình phân phối hiện hữu tạo thành phương thức phân phối đa kênh gắn với quản lý thu thuế bán hàng trực tuyến.

- Khôi phục hoạt động kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực du lịch, lưu trú, vận tải, nghiên cứu và vận hành các mô hình dịch vụ an toàn thích ứng với dịch bệnh; phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, giáo dục, y tế, nông nghiệp, thương mại... Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi.

- Phát triển đô thị bền vững, phù hợp với quy hoạch xây dựng tỉnh Cà Mau, đảm bảo đồng bộ giữa quy hoạch mở rộng và quy hoạch cải tạo đô thị. Phát triển đô thị gắn liền với quản lý quy hoạch và quản lý kiến trúc đô thị.

- Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Cà Mau; tiếp tục tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác, liên kết giữa tỉnh Cà Mau với các địa phương; đặc biệt là các

tỉnh, thành trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, các tỉnh thuộc tiểu vùng bán đảo Cà Mau, các tỉnh, thành phố thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

c) Tiếp tục thực hiện tốt những vấn đề thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội; quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hiệu quả của nền kinh tế. Tăng cường quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo. Tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế và gắn với nhu cầu sử dụng của tỉnh và doanh nghiệp. Chú trọng đào tạo nghề trình độ cao, công nhân kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động của tỉnh.

- Củng cố và phát triển mạng lưới y tế dự phòng, đủ năng lực dự báo, giám sát, phát hiện sớm, khống chế kịp thời, hiệu quả dịch bệnh. Thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng. Củng cố và mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo hướng đa dạng hóa các loại hình bảo hiểm y tế.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và nêu gương điển hình, tiêu biểu trong thực hiện nếp sống văn minh, từng bước xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách đối với người có công; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho gia đình chính sách.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách dân tộc; đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai; sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên theo hướng bền vững; bảo vệ môi trường. Chủ động ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường, nhất là hạ tầng xử lý nước thải, chất thải rắn ở khu, cụm công nghiệp, hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn và nước thải sinh hoạt, hoạt động xử lý chất thải y tế, chất thải nguy hại; huy động nguồn lực, xã hội hóa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung các khu, cụm công nghiệp.

d) Tăng cường quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, quán triệt chủ trương về đường lối thực hiện chiến tranh Nhân dân bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. Tập trung xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên có chất lượng tốt, sẵn sàng chiến đấu cao.

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp, giải pháp phòng ngừa và kéo giảm tội phạm, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ, giảm thiểu tai nạn giao thông.

- Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Phòng TH (Th);
- Lưu: VT, Ktr62/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi